

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST.

Ngày: 02/02/2024.

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Bà Lê Thị Phương Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vũ và bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký pH tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia pH tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/ 02/ 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Quang D (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 30/8/1994 tại Kon Tum; nơi cư trú: Thôn P, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: TH chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G, sinh năm 1963 và bà Hồ Thị Xuân T, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là N1, sinh năm 1996 và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân xấu:

1/ Ngày 21/02/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum ra Quyết định số 341/QĐ-CTUBND v/v bắt buộc đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh. Thời gian áp dụng: 24 (Hai mươi bốn) tháng. Ngày 08/7/2016, chấp hành xong Quyết định.

2/ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 30/10/2018, chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

3/ Ngày 06/10/2023, Công an thành phố Kon Tum ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 146/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 05/9/2023 bằng hình thức “phạt tiền” (đã chấp hành ngày 19/10/2023).

4/ Ngày 26/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 525/QĐ-XPVPHC về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” xảy ra ngày 05/9/2023 bằng hình thức xử phạt chính là “phạt tiền” và hình

thức xử phạt bổ sung là “*tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm*” (chưa chấp hành nộp tiền).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/10/2023 đến nay, có mặt tại pH tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị N1, sinh năm 1996 (có mặt).

2/ Anh N2, sinh năm 1998 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3/ Bà H, sinh năm 1974 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn P, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- *Người chứng kiến:* Ông A H1, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Bà Hồ Thị Xuân T, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: 60/9 đường P, phường D, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 05/9/2023, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum bắt quả tang Đặng Văn N có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. N khai nhận, bị cáo Lê Quang D là người bán ma túy cho mình. Vào khoảng 17 giờ 00 phút, cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại thôn, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Qua khám xét, đã thu giữ tại phía sau học tủ dưới cùng của tủ quần áo, trong phòng ngủ của vợ chồng D 01 khẩu súng ngắn, bằng kim loại, kiểu dáng ổ xoay 06 lỗ, tay cầm bằng nhựa, không có số, ký hiệu súng và 46 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu đen. Cơ quan CSĐT đã tiến hành lập biên bản niêm phong và thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định.

Lê Quang D khai nhận: Vào khoảng tháng 3/2023, D sử dụng điện thoại di động, hiệu Iphone 6 (gắn sim điện thoại Viettel số 0347544459), đăng nhập tài khoản Facebook tên “*Lê D*” lên mạng xã hội. Qua tìm kiếm, D thấy có 01 tài khoản đăng bán súng, đạn (không nhớ tên tài khoản). D thấy đẹp, muốn sưu tầm chơi nên đã trao đổi qua tin nhắn Messenger với tài khoản trên và mua 01 khẩu súng trị giá 700.000 đồng và 46 viên đạn trị giá 500.000 đồng. D gửi địa chỉ nơi nhận hàng tại nhà mình, kèm theo số điện thoại của mình cho tài khoản trên. Khoảng 03 ngày sau, D nhận được điện thoại của người giao hàng (là nam giới, không rõ nhân thân, lai lịch và số điện thoại), hẹn gặp D giao hàng tại nhà. Sau khi nhận hàng là 01 hộp giấy các tông, D đưa cho người giao hàng số tiền 1.200.000 đồng. D đem hộp hàng vào trong nhà, mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 thân súng, 46 viên đạn và 07 ống kim loại. Theo hướng dẫn từ trước, D lấy 07 ống kim loại trên gắn vào các ổ xoay trên thân súng, nòng súng và bóp cò thử (không dùng đạn). Sau đó, D cất giấu

01 khẩu súng và 46 viên đạn ở phía sau học tử dưới cùng của tủ quần áo, trong phòng ngủ của vợ chồng D tại nhà, rồi vứt hộp giấy các tông vào bịch rác trước nhà.

*Kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 20/9/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- 01 khẩu súng gửi giám định là súng ngắn ổ xoay thuộc vũ khí quân dụng, súng còn sử dụng được.

- 46 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6x25mm, còn sử dụng được, không phải vũ khí quân dụng và sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định.

*Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại dạng phím bấm, màu xanh, mặt sau có ghi chữ NOKIA (đã qua sử dụng) được niêm phong trong phong bì dán kín: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- 01 sim điện thoại mặt ngoài có ghi chữ Viettel và số 8984048000919716195 được niêm phong trong phong bì dán kín, có hình dấu “*Công an phường Quang Trung, thành phố Kon Tum*”: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum bảo quản, chờ xử lý.

- 01 khẩu súng ngắn, bằng kim loại, kiểu dáng ổ xoay 06 lỗ, tay cầm bằng nhựa, không có số, ký hiệu, súng được niêm phong có hình dấu “*Công an tỉnh Kon Tum – Phòng Kỹ thuật hình sự*”: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, đã bàn giao cho Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Kon Tum bảo quản, chờ xử lý.

Cáo trạng số 01/CT-VKSKT-P1 ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Lê Quang D về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại pH tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố N1 bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang D phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 15 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu và tiêu hủy 01 sim điện thoại mặt ngoài có ghi chữ Viettel và số 8984048000919716195, được niêm phong trong phong bì có hình dấu “*Công an phường Quang Trung, thành phố Kon Tum*”.

Tịch thu và giao cho Ban chỉ huy Quân sự thành phố Kon Tum xử lý theo thẩm quyền: 01 khẩu súng ngắn ổ xoay được niêm phong trong túi niêm phong có hình dấu “*Công an tỉnh Kon Tum – Phòng Kỹ thuật hình sự*”.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại pH tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội N1 nội dung Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định N1 sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Kon Tum, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về người tham gia tố tụng: Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, bà Hồ Thị Xuân Thủy được xác định là người chứng kiến. Tuy nhiên, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tố tụng của bà Thủy là người tham gia tố tụng khác trong vụ án được triệu tập đến phiên tòa.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi và quá trình phạm tội như cáo trạng mô tả. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 05/9/2023, bị cáo Lê Quang D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng là súng ngắn ổ xoay thuộc vũ khí quân dụng, súng còn sử dụng được và 46 viên đạn là đạn thể thao cỡ 5,6x25mm (đạn còn sử dụng được, không phải vũ khí quân dụng và sử dụng được cho khẩu súng này) tại chỗ ở thuộc thôn P, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Số súng đạn này do bị cáo mua của 01 người (không rõ nhân thân, lai lịch) trên mạng xã hội Facebook vào khoảng tháng 3/2023 với giá 1.200.000 đồng, mục đích để sưu tầm cá nhân. Hành vi của bị cáo Lê Quang D đã đủ cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự hiện hành. Do đó, Cáo trạng số 01/CT-VKSKT-P1 ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lê Quang D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích bị cáo tàng trữ khẩu súng là vũ khí quân dụng nhằm phục vụ nhu cầu sưu tầm cá nhân, không có mục đích khác và chưa sử dụng đạn để bắn. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án tù có thời hạn để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Lê Quang D, thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2014, là đối tượng nghiện ma túy bị đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn là 24 tháng (đã chấp hành). Đến năm 2018, bị Tòa án xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (đã được xóa án tích). Ngày 05/9/2023, thực hiện hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao*”, bị Công an thành phố Kon Tum phát hiện và đều bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*phạt tiền*”. Mặc dù đã được xóa án tích và được xem là không có tiền sự N1ng đây cũng là yếu tố để Hội đồng xét xử đánh giá ý thức pháp luật và khả năng cải tạo của bị cáo khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn nên cũng không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt quản chế, cấm cư trú.

[5] Ngoài ra, trong vụ án này, có các nội dung sau:

Người đã bán súng, đạn trên mạng xã hội Facebook và người giao hàng là súng, đạn cho bị cáo: Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này, nên cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Kon Tum sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, có cơ sở sẽ xử lý sau.

Chị N1 (vợ D), bà H (mẹ vợ D) và anh N1 (em vợ D) tuy sống cùng nhà nhưng hoàn toàn không biết việc D cất giấu súng, đạn trong phòng ngủ nên không có cơ sở xử lý đối với những người này.

Chị N1 (vợ D) là chủ thuê bao sim điện thoại mà D sử dụng để liên lạc nhằm mua súng, đạn. Tuy nhiên, chị N1 chỉ đứng tên đăng ký chứ không sử dụng số điện thoại này. Chị N1 hoàn toàn không biết D sử dụng số điện thoại trên để liên lạc nhằm mua súng, đạn nên không có cơ sở xử lý đối với chị N1.

Ngày 05/9/2023, bị cáo Lê Quang D thực hiện hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao*” (đối với 46 viên đạn thể thao), bị Công an thành phố Kon Tum phát hiện, đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*phạt tiền*” là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến nữa.

[6] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 điện thoại dạng phím bấm, màu xanh, mặt sau có ghi chữ NOKIA (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo, bị cáo không dùng để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- 01 sim điện thoại mặt ngoài có ghi chữ Viettel và số 8984048000919716195 được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu “*Sim của D*”, đề tên, chữ ký của

Lê Phú Quý, N1, Lê Quang D, Trương Thị Thanh Liêm và có hình dấu “*Công an phường Quang Trung, thành phố Kon Tum*”: Xét thấy đây là sim điện thoại của thuê bao 0347544459. Bị cáo sử dụng sim điện thoại này, gắn vào điện thoại di động hiệu Iphone 6 (đã hư hỏng, bị cáo đã vứt, không thu giữ được) để liên lạc nhằm mua súng, đạn. Sim điện thoại này do chị N1 đứng tên đăng ký nhưng giao cho D sử dụng. Xét thấy giá trị sử dụng không đáng kể, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 khẩu súng ngắn ổ xoay được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS1 mã số: PS1 19011961, đề tên, chữ ký của Hoàng Công Hiếu, Lê D Tiến, Nguyễn Văn Đại và có hình dấu “*Công an tỉnh Kon Tum – Phòng Kỹ thuật hình sự*”: Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do đó, cần tịch thu và giao cho Ban chỉ huy Quân sự thành phố Kon Tum xử lý theo thẩm quyền.

- Ngoài ra, trong vụ án này, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum còn thu giữ của bị cáo: Tiền Việt Nam đồng 150.000 đồng và 46 viên đạn là đạn thể thao cỡ 5,6x25mm (không chuyển cho cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Kon Tum). Trong đó, 46 viên đạn thu giữ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 525/QĐ-XPVPHC ngày 26/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Số tiền 150.000 đồng để đảm bảo cho công tác nộp phạt vi phạm là phù hợp. Hội đồng xét xử không đề cập đến nữa.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, bị cáo sử dụng để liên lạc nhằm mua súng, đạn và 01 hộp giấy các tông chứa súng, đạn khi giao hàng: Do bị cáo đã vứt, cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Quang D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quang D 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (31/10/2023).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (*Một*) sim điện thoại mặt ngoài có ghi chữ Viettel và số 8984048000919716195 được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu “Sim của D”, đề tên, chữ ký của Lê Phú Quý, N1, Lê Quang D, Trương Thị Thanh Liêm và có hình dấu “*Công an phường Quang Trung, thành phố Kon Tum*”.

- Tịch thu và giao cho Ban chỉ huy Quân sự thành phố Kon Tum xử lý theo thẩm quyền: 01 (*Một*) khẩu súng ngắn ổ xoay được niêm phong trong túi niêm phong

ký hiệu PS1 mã số: PS1 1901961, đề tên, chữ ký của Hoàng Công Hiếu, Lê D Tiên, Nguyễn Văn Đại và có hình dấu “Công an tỉnh Kon Tum – Phòng Kỹ thuật hình sự”.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/01/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum và Biên bản bàn giao súng pháo khí tài số 01/BB-KT ngày 08/01/2024 giữa Ban Chỉ huy quân sự thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Quang D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/02/2024), bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Trường hợp những người nói trên vắng mặt tại pH tòa thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an tỉnh KonTum;
- Chi cục THA DS TP. Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Kon Tum;
- Nhà Tạm giữ CA TP. Kon Tum;
- Bị cáo; Người có ql, nv liên quan;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Phương Loan